TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH P**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **07**/2025/HS-ST
Ngày 25 tháng 02 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lâm Quang Tụng

Ông Nguyễn Chí Hùng

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện P, tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh P tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Anh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2025, tại Điểm cầu trung tâm Toà án nhân dân huyện P, tỉnh P và Đ cầu thành phần Trại tạm giam - Công an tỉnh P. Toà án nhân dân huyện P, tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến rút kinh nghiệm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 05/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Huy T**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh ngày: 05 tháng 03 năm 2004 tại huyện H, tỉnh P; Nơi thường trú: Khu A, xã Đ, huyện H, tỉnh P; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Hà Huy T1, sinh năm 1982; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1982; Bố mẹ hiện không rõ ở đâu; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột: Bị cáo không có anh, chị, em ruột;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 05/10/2024 đến ngày 14/10/2024, bị áp dụng biện pháp tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh P. (Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam - Công an tỉnh P tham gia phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh **Nguyễn Đức M**, sinh năm 2003; Địa chỉ: khu H, xã Đ, huyện H, tỉnh P. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

+ Anh **Nguyễn Duy T2**, sinh năm 2005; Địa chỉ: khu A, xã T, huyện P, tỉnh P. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 40 phút ngày 05/10/2024 tại khu vực đường dân sinh thuộc khu A, xã P, huyện P, tỉnh P. Tổ công tác Công an huyện P phát hiện 02 nam thanh niên ngồi trên xe mô tô biển kiểm soát 19AH-00414 đỗ ven đường có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, 01 nam thanh niên khai tên Hà Huy T, sinh năm 2004 nơi thường trú: Khu A, xã Đ, huyện H, tỉnh P. Người còn lại khai tên là Nguyễn Đức M, sinh năm 2003 nơi thường trú: Khu H, xã Đ, huyện H. Quá trình kiểm tra, T tự giác lấy từ bên trong 01 chiếc túi giả da hình chữ nhật có dây đeo 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có khuy bấm bịt kín và có đường kẻ màu đỏ, bên trong túi nilon chứa các sợi thực vật màu nâu, T khai đó là ma túy "Cỏ", thường gọi là T3, T tàng trữ trái phép mục đích để bán. Kiểm tra bên trong túi giả da thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, lắp sim số 0985.422.140 và số tiền 2.000.000 đồng. Kiểm tra thu giữ của M 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs max, lắp sim số 0777.835.432 và số tiền 4.000.000 đồng. Kiểm tra xe mô tô biển kiểm soát 19AH-004.13 bên trong cốp xe không có đồ vật, tài liệu gì. Tổ công tác đã mời chính quyền địa phương, người chứng kiến đến tiến hành lập biên bản ghi nhận lại nội dung sự việc và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện P tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hà Huy T tại nhà nghỉ A, khu L, xã H, thị xã P. Quá trình khám xét thu giữ: Tại nóc của bình nóng lạnh trong phòng vệ sinh phát hiện: 01 túi nilon màu đen bên trong chứa 12 túi nilon màu trắng (miệng túi có khuy bấm bịt kín và có đường kẻ màu đỏ, bên trong các túi nilon có chứa các sợi thực vật màu nâu, mỗi túi đều có kích thước 0,5 cm x7,5cm). Tại bàn uống nước được kê giáp tường phòng vệ sinh phát hiện: 01 chiếc điếu cày bằng tre màu nâu kích thước dài 65cm, miệng điếu cày bọc nhựa bằng vàng đường kính 05cm, có nõ điếu bằng kim loại màu trắng xám và 01 chiếc vật lửa màu xanh.

Ngày 05/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện P ra Quyết định trưng cầu giám định chất ma túy đối với chất sợi thực vật màu nâu được để bên trong các túi nilon màu trắng miệng túi có khuy bấm bịt kín, có đường kẻ màu đỏ thu giữ trong quá trình kiểm tra và trong quá trình khám xét chỗ ở của T. Tại bản kết luận giám định số 1399/KL-KTHS ngày 14/10/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh P kết luận:

" - Sợi thực vật khô màu nâu chứa bên trong 01 túi nilon niêm phong trong bì giấy ghi vật chứng thu giữ trong quá trình kiểm tra Hà Huy T, gửi đến giám định có khối lượng là: 6,514 gam; có chất ma túy, loại MDMB-4en-PINACA.

- Sợi thực vật khô màu nâu chứa bên trong 12 túi nilon niêm phong trong bì giấy ghi vật chứng thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở tại P, nhà nghỉ A, gửi đến giám định có tổng khối lượng là 34,396 gam; có chất ma túy, loại MDMB-4en-PINACA."

* MDMB-4en-PINACA là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, số thứ tự 241, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

H lại đối tượng giám định: Bì giấy ghi vật chứng thu giữ trong quá trình kiểm tra Hà Huy T, trả lại: 4,900 gam sợi thực vật khô màu nâu và bì giấy ghi vật

chứng thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở tại P, nhà nghỉ A, trả lại: 32,666 gam sợi thực vật khô màu nâu cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Ngày 05/11/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện P ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung hàm lượng chất ma túy MBMB-4en-PINACA trong mẫu vật hoàn trả sau giám định. Tại bản kết luận giám định số 8645/KL-KTHS ngày 22/11/2024 của V - Bộ C kết luận:

"Hàm lượng chất ma túy MBMB-4en-PINACA có trong 4,900 gam mẫu sợi thực vật khô gửi đến giám định là 0,19%.

Hàm lượng chất ma túy MBMB-4en-PINACA có trong 32,666 gam mẫu sợi thực vật khô gửi đến giám định là 0,28%."

H lại đối tượng giám định: Mẫu vật và vỏ bao gói mẫu còn lại sau giám định được hoàn lại theo Biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định.

Quá trình điều tra xác định, Hà Huy T bị khuyết tật nhìn và trí tuệ mức độ nặng, được Ủy ban nhân dân xã Đ cấp giấy xác nhận khuyết tật ngày 20/12/2023 được hưởng trợ cấp xã hội là 540.000 đồng/tháng. Đến ngày 02/4/2024, UBND xã Đ ra Quyết định về việc thôi hưởng trợ cấp xã hội đối với T, lý do: Bệnh tỉnh thuyên giảm. Ngày 15/11/2024, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Hà Huy T. Tại bản kết luận giám định số 202/KLGĐ ngày 25/12/2024 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền núi phía bắc kết luận:

"1. Hà Huy T, sinh năm 2004, trú tại khu A, xã Đ, huyện H, tỉnh P không bị bệnh tâm thần.

2. Tại thời điểm thực hiện hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" ngày 05/10/2024, Hà Huy T không bị bệnh tâm thần. Hà Huy T đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

3. Hiện tại (thời điểm giám định) Hà Huy T không bị bệnh tâm thần. Hà Huy T đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi."

Tại cơ quan điều tra, T khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Ngày 01/10/2024, T xuống Hà Nội chơi, khi đang đứng tại khu vực gần Bến xe khách M thì có người nam giới không rõ tên tuổi, địa chỉ tiếp cận T, hỏi T có mua cỏ T3 với giá 1.000.000 đồng không thì T đồng ý. Người này đưa T 01 túi có đặc điểm là túi nilon màu đen, bên trong có 14 túi có đặc điểm là túi nilon màu trắng, miệng túi có khuy bấm bịt kín và có đường kẻ màu đỏ, bên trong túi nilon chứa các sợi thực vật màu nâu. T đưa người này số tiền 1.000.000 đồng. Đến ngày 02/01/2024, T về thuê phòng 207 nhà nghỉ A, địa chỉ: Khu L, xã H, thị xã P, cất túi nilon màu đen nêu trên ở nóc bình nóng lạnh trong phòng vệ sinh, mục đích để bán.

Khoảng hơn 14 giờ ngày 04/10/2024, Dương Minh N1, SN: 2004, nơi thường trú: Khu D, xã T, huyện P sử dụng tài khoản Facebook "Minh Nhất" liên hệ với tài khoản facebook "Bảo Huy" của T hỏi 200.000 đồng mua ma túy "Tobaco". T đồng ý. T và Nhất thống nhất giao dịch ma túy tại khu vực Trường C1 thuộc xã P, huyện P và yêu cầu N1 trả thêm cho T 100.000 đồng tiền công, N1 đồng ý. Sau đó, T cầm theo 01 túi ma túy trên nóc bình nóng lạnh nhà nghỉ Anh T4 đi nhờ xe của 01

người không quen biết đến điểm hẹn. Đến nơi, T thấy N1 đứng chờ. Nhất đưa T 300.000 đồng, T đưa N1 gói ma túy rồi N1 đi đâu T không rõ, còn T ra đường lớn bắt xe về.

Khoảng 10 giờ 00 ngày 05/10/2024 tại nhà nghỉ A, T rủ Nguyễn Đức M xuống xã P, huyện P chơi. Trước khi đi, T lấy 01 túi ma túy nêu trên ở nóc bình nóng lạnh đem đi với mục đích sẽ bán khi có người hỏi mua. T không trao đổi cho M biết nội dung này. Sau đó, T mượn xe mô tô biển số 19AH-00414 của anh Nguyễn Duy T2, sinh năm 2005 nơi thường trú: Khu A, xã T, huyện P rồi điều khiển xe chở M phía sau, khi đi đến đoạn đường dân sinh thuộc khu A, xã P thì bị Tổ công tác Công an huyện P kiểm tra, phát hiện, thu giữ vật chứng như nội dung trên.

Tại Cơ quan điều tra, Dương Minh N1 thừa nhận việc mua ma túy của T, phù hợp với lời khai của T. Tuy nhiên số ma túy này, N1 khai đã làm rơi trên đường đi về nhà, làm rơi tại vị trí nào thì N1 không xác định được. Nguyễn Đức M khai không biết việc T tàng trữ trái phép chất ma túy trên để bán và không tham gia việc mua bán ma túy với T. Đối với 01 chiếc điếu cày và 01 chiếc bật lửa thu giữ trong quá trình khám xét, Cơ quan điều tra xác định M đem những vật dụng trên đến phòng nghỉ của T mục đích để hút thuốc lào nhưng khi đến phòng T thì T rủ đi chơi luôn nên M đã để lại ở phòng nghỉ của T.

Cơ quan điều tra đã lấy lời khai của anh Trần Văn S, sinh năm 1974, nơi thường trú: Khu L, xã H, thị xã P, anh Sỹ K: Hà Huy T thuê phòng 207 nhà nghỉ Anh T4 ngày 02/10/2024, anh S không biết việc các vật chứng bị thu giữ trong quá trình khám xét có trong nhà nghỉ.

Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra chất ma túy bằng que thử chất ma túy và trưng cầu giám định mẫu nước tiểu đối với Nguyễn Đức M, Hà Huy T và Dương Minh N1, kết quả: Âm tính với các chất ma túy: MOP (Heroin-M-O), THC (Marijuana), KET (Ketamine), MDMA, Methamphetamine.

Nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội: Hà Huy T tàng trữ trái phép chất ma túy MBMB-4en-PINACA mục đích bán kiếm lời.

Vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án:

+ 01 (một) niêm phong số 8645/KL-KTHS, trên bì có các chữ ký ghi tên Phạm Đức T5, Trần Hồng Q và các hình dấu đỏ của V - Bộ C của V - Bộ C hoàn lại.

+ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone X có gắn ốp bằng vỏ ốp nhựa không màu, số IMEI: 354854091734279. Gắn sim số: 0985.422.140 thu giữ của Hà Huy T.

+ 01 chiếc túi nilon màu đen.

+ 01 chiếc điếu cày bằng tre màu nâu kích thước dài 65cm, miệng điếu cày bọc nhựa bằng vàng đường kính 05cm, có nõ điếu bằng kim loại màu trắng xám.

+ 01 chiếc vật lửa màu xanh.

+ 01 chiếc túi giả da hình chữ nhật có dây đeo.

+ Tiền ngân hàng N2: 6.000.000 đồng được nộp vào tài khoản tạm giữ của Công an huyện P; trong đó: 2.000.000 đồng thu giữ của Hà Huy T, trong đó số tiền

300.000 đồng là tiền bán ma túy cho Dương Minh N1, còn lại là 1.700.000 đồng do lao động mà có; 4.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Đức M, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Các vật chứng nêu trên được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện P chờ xử lý.

+ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max số IMEI: 358740090713552. Gắn sim số: 0777.835.432 thu giữ của Nguyễn Đức M. Cơ quan điều tra xác định chiếc điện thoại trên không liên quan gì đến hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của T. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại trên cho M.

+ 01 chiếc xe mô tô phần vỏ lốc máy có chữ CUB, biển số 19AH-00414 đã qua sử dụng, có số khung: RR6DCB3UMDT605889, Số máy: VZS139FMB-605889, bên trong cốp xe không có đồ vật, tài sản gì. Cơ quan điều tra xác định chiếc xe trên của anh Nguyễn Duy T2, sinh năm 2005, nơi thường trú: Khu A, xã T, huyện P, tỉnh P. Anh T2 khai T mượn chiếc xe trên để đi có việc riêng, không nói gì về việc mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh T2

Xác minh về tài sản, thu nhập của bị cáo: Cơ quan điều tra xác định, bị cáo T không có tài sản gì.

Xác minh thu nhập bình quân đầu người lao động tự do tại địa bàn xã Đ, huyện H là 54.000.000 đồng/ 01 người/ 01 năm.

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKSPN ngày 15/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh P đã truy tố bị cáo Hà Huy T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh P giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,b,c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Hà Huy T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Huy T từ 25 đến 27 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 05/10/2024.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của bị cáo Hà Huy T số tiền 1.700.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) niêm phong số 8645/KL-KTHS, trên bì có các chữ ký ghi tên Phạm Đức T5, Trần Hồng Q và các hình dấu đỏ của V - Bộ C; 01 (một) chiếc túi nilon màu đen; 01 (một) chiếc điếu cày bằng tre màu nâu kích thước dài 65cm, miệng điếu cày bọc nhựa bằng vàng đường kính 05cm, có nõ điếu

bằng kim loại màu trắng xám; 01 (một) chiếc bật lửa màu xanh; 01 (một) chiếc túi giả da hình chữ nhật có dây đeo; 01 (một) sim số điện thoại di động 0985.422.140.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone X có gắn ốp bằng vỏ ốp nhựa không màu, số IMEI: 354854091734279; Số tiền 300.000 đồng của bị cáo Hà Huy T.

Trả lại cho anh Nguyễn Đức M số tiền 4.000.000 đồng

Xác nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện P, tỉnh P đã trả cho anh Nguyễn Đức M 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max số IMEI: 358740090713552. Gắn sim số: 0777.835.432; trả lại cho anh Nguyễn Duy T2 01 chiếc xe mô tô phần vỏ lốc máy có chữ CUB, biển số 19AH-00414 đã qua sử dụng, có số khung: RR6DCB3UMDT605889, Số máy: VZS139FMB-605889, bên trong cốp xe không có đồ vật, tài sản gì theo các biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 23/12/2024 là hợp pháp.

Về án phí: Buộc bị cáo Hà Huy T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện P, tỉnh P; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh P; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định bị cáo có tội:

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Hà Huy T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và phù hợp với các vật chứng đã thu giữ; kết luận giám định cùng các tài liệu khác có lưu trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng hơn 14 giờ 00 ngày 04/10/2024, tại xã P, huyện P, tỉnh P, Hà Huy T đã có hành vi bán trái phép cho Dương Minh N1 01 túi ma túy loại MDMB-4en-PINACA (không xác định được khối lượng) với giá 300.000 đồng. Ngoài ra, ngày 05/10/2024, tại khu A, xã P, huyện P và khu L, xã H, thị xã P, Hà Huy T còn có hành vi tàng trữ 40,91 gam ma túy MDMB-4en-PINACA để nhằm mục đích bán trái phép. Số ma túy T đã bán và tàng trữ nêu trên có cùng nguồn gốc nên hành vi của T cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hà Huy T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự;

Tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm."

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp; động cơ, mục đích của bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy MBMB-4en-PINACA mục đích bán kiếm lời. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy.

Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo tự thú đối với hành vi bán trái phép chất ma túy cho Dương Minh N1 vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Hà Huy T được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Lần phạm tội này cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo T có tài sản riêng là số tiền 1.700.000 đồng hiện đang bị cơ quan công an thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt bổ sung tịch thu của bị cáo T là số tiền 1.700.000 đồng là phù hợp.

[4]. Đối với người nam giới đã bán ma túy cho T ngày 01/10/2024 tại Bến xe M, thành phố Hà Nội, T không rõ tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ là phù hợp.

Đối với Nguyễn Đức M, quá trình xác minh xác định M đi cùng T nhưng

không biết việc T tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để bán nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Duy T2, khi cho T mượn xe, anh T2 không biết T sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện P không xem xét xử lý là phù hợp.

Đối với anh Trần Văn S, anh S không biết việc T cất giấu ma túy trong phòng 207 nhà nghỉ A, không liên quan gì đến hành vi phạm tội của T nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 niêm phong số 8645/KL-KTHS, trên bì có các chữ ký ghi tên Phạm Đức T5, Trần Hồng Q và các hình dấu đỏ của V - Bộ C hoàn lại là vật nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điếu cày bằng tre màu nâu kích thước dài 65cm, miệng điếu cày bọc nhựa bằng vàng đường kính 05cm, có nõ điếu bằng kim loại màu trắng xám; 01 chiếc bật lửa màu xanh thu giữ của anh Nguyễn Đức M. Quá xác minh xác định không liên quan đến tội phạm. Quá trình chuẩn bị xét xử anh M có quan điểm không nhận lại những tài sản này và đề nghị tịch thu tiêu huỷ. Do vậy, cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

Đối với 01 chiếc túi giả da hình chữ nhật có dây đeo thu giữ của bị cáo Hà Huy T. Tại phiên toà bị cáo có quan điểm không nhận lại chiếc túi này và đề nghị tịch thu tiêu huỷ. Do vậy, cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

Đối với 01 chiếc túi nilon màu đen; 01 sim số điện thoại di động 0985.422.140 thu giữ của Hà Huy T là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone X có gắn ốp bằng vỏ ốp nhựa không màu, số IMEI: 354854091734279 thu giữ của Hà Huy T. Qua xác minh đây là phương tiện bị cáo liên lạc mua bán ma tuý với Dương Minh N1 nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

Đối với với số tiền 4.000.000 đồng thu giữ của anh Nguyễn Đức M. Quá xác minh xác định không liên quan đến tội phạm. Quá trình chuẩn bị xét xử anh M có quan điểm xin nhận lại số tiền này. Do vậy, cần cần trả lại cho anh M số tiền 4.000.000 đồng là phù hợp.

Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo Hà Huy T. Qua xác minh đây là khoản tiền bị cáo bán ma tuý cho Dương Minh N1 mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện P, tỉnh P đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đối với tài sản, cụ thể: trả cho anh Nguyễn Đức M 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max số IMEI: 358740090713552, Gắn sim số: 0777.835.432; trả lại cho anh Nguyễn Duy T2 01 chiếc xe mô tô phần vỏ lốc máy có chữ CUB, biển số 19AH-00414 đã qua sử dụng, có số khung: RR6DCB3UMDT605889, Số máy: VZS139FMB-605889, bên trong cốp xe không có đồ vật, tài sản gì theo các biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 23/12/2024 là hợp pháp nay cần xác nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo Hà Huy T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh P tại phiên tòa là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,b,c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

[1]. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hà Huy T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

[2]. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hà Huy T 25 (Hai mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 05/10/2024.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của bị cáo Hà Huy T số tiền 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng).

[3]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) niêm phong số 8645/KL-KTHS, trên bì có các chữ ký ghi tên Phạm Đức T5, Trần Hồng Q và các hình dấu đỏ của V - Bộ C.

+ 01 (một) chiếc túi nilon màu đen.

+ 01 (một) chiếc điếu cày bằng tre màu nâu kích thước dài 65cm, miệng điếu cày bọc nhựa bằng vàng đường kính 05cm, có nõ điếu bằng kim loại màu trắng xám.

+ 01 (một) chiếc bật lửa màu xanh.

+ 01 (một) chiếc túi giả da hình chữ nhật có dây đeo.

+ 01 (một) sim số điện thoại di động 0985.422.140.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone X có gắn ốp bằng vỏ ốp nhựa không màu, số IMEI: 354854091734279.

+ Số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho anh Nguyễn Đức M số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)

(Vật chứng nêu trên có tình trạng cụ thể như biên bản giao nhận vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện P cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện P ngày 17 tháng 01 năm 2025).

- Xác nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện P, tỉnh P đã trả cho anh Nguyễn Đức M 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max số IMEI: 358740090713552. Gắn sim số: 0777.835.432; trả lại cho anh Nguyễn Duy T2 01 chiếc xe mô tô phần vỏ lốc máy có chữ CUB, biển số 19AH-00414 đã qua sử dụng, có số khung: RR6DCB3UMDT605889, Số máy: VZS139FMB-605889, bên trong cốp xe không có đồ vật, tài sản gì theo các biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 23/12/2024 là hợp pháp.

[4]. Về án phí:

Buộc bị cáo Hà Huy T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo đúng quy định của pháp luật để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh P xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh P;
- VKSND huyện P, tỉnh P;
- Sở Tư pháp tỉnh P;
- Công an huyện P, tỉnh P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Trại tạm giam- Công an tỉnh P;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Việt Hưng